

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A**

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 31/2020/HSST

Ngày 30/7/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Nga và bà Ngô Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ T; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989; Tại xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và con bà Đặng Thị Đ; Chồng: Nguyễn Văn Xô V và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 04/4/2020 thì được tại ngoại. Có mặt.

2. NGUYỄN THỊ L; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; Tại xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và con bà Trần Thị N; Chồng: Nguyễn Ngọc L và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 04/4/2020 thì được tại ngoại. Có mặt.

3. HOÀNG THỊ THUỶ D; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 2, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Trường K và con bà Nguyễn Thị P; Chồng: Thái Bá N và 02 con; Tiền án, tiền

sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 23/2020/HS-ST ngày 29/6/2020 của TAND huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 01/4/2020, Hoàng Thị Thùy D và Nguyễn Thị L đến nhà Nguyễn Thị T trú tại tổ dân phố 1, thị trấn A, huyện A, Tỉnh Nghệ An chơi. Tại đây, T rủ D và L đánh bài “Phỏm” ăn tiền. Khoảng 20 giờ 30 phút, T đi mua bài Tu lơ khơ về, rồi cả 3 vào phòng ngủ của T để cùng nhau đánh bạc với hình thức đánh phỏm được thu bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Mỗi người chơi được chia 09 quân bài, người nào đánh trước được chia 10 quân bài; sau khi kết thúc ván bài, người nào thắng thì được 250.000 đồng/ván (người về thứ 2 phải nộp 100.000 đồng, người về thứ 3 phải nộp 150.000 đồng), nếu ù thì người thắng sẽ được thu của những người tham gia chơi 250.000 đồng/người, nếu người nào đánh bài bị người khác ăn 01 quân bài thì bị mất 50.000 đồng, quân thứ 02 bị mất 100.000 đồng, quân thứ 03 (ù đèn) bị mất 500.000 đồng; bài bị cháy phải trả 200.000 đồng cho người thắng. Người thắng là người có số điểm ít nhất hoặc bài ù hoặc bài những người cùng chơi bị cháy. Bài có 03 phỏm (03 quân bài liên tiếp nhau cùng chất, 03 quân bài cùng điểm), hoặc các quân bài cùng chất liên tiếp nhau trong tổng 09 quân bài thì gọi là ù, bài không có phỏm nào gọi là cháy. Trước lúc đánh bạc Nguyễn Thị L cho Hoàng Thị Thùy D vay số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thu tiền hồ mỗi ván 50.000 đồng/1 ván “ù”, T đã thu được hai ván “ù”, mỗi ván 50.000 đồng, T đã sử dụng số tiền này để trừ bớt số tiền T phải trả cho người “ù”. Đến 21h cùng ngày, khi Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thùy D đang đánh bạc với nhau thì bị Công An huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 104 (một trăm lẻ tư) quân bài Tu lơ khơ đã qua sử dụng, số tiền 1.650.000 đồng (gồm: số tiền đánh bạc của L đang để tại chiếu 1.150.000 đồng, số tiền của D để trong túi xách vứt ra giữa chiếu 500.000 đồng), thu tại chỗ ngồi của Dương 450.000 đồng, thu tại túi áo bên trái Liên 7.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận số tiền sử dụng đánh bạc cụ thể là: Nguyễn Thị T sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc bị thua hết; Hoàng Thị Thùy D vay Nguyễn Thị L số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, thua 550.000 đồng, số tiền còn lại khi bị bắt bị thu giữ là 950.000 đồng; Nguyễn Thị L mang theo số tiền 8.600.000 đồng, cho Hoàng Thị Thùy D vay 1.500.000 đồng, còn lại 7.100.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt

L đang thắng 1.150.000 đồng, Công an thu giữ số tiền 8.150.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc bị thu giữ là 9.100.000 đồng (Chín triệu, một trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 28/CT-VKS-AS ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thuỳ D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thuỳ D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T: Xử phạt: Nguyễn Thị T từ 8.000.000 – 10.000.000 đồng;

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; Điều 54; điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị L; Xử phạt: Nguyễn Thị L từ 8.000.000 – 10.000.000 đồng.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D; Xử phạt: Hoàng Thị Thuỳ D từ 06 – 07 tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho Hoàng Thị Thuỳ D.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 104 quân bài Tulokho; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.100.000 đồng (Chín triệu, một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thuỳ D không có tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D nói: Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và

những người tham gia tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/4/2020, tại nhà ở của Nguyễn Thị T thuộc tổ dân phố 1, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thùy D đã thực hiện hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài “Phôm” được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền thua thấp nhất phải trả cho người thắng là 50.000 đồng, cao nhất là 250.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, T thu tiền hồ 50.000 đồng/1 ván “ừ”, Thắm đã thu được 100.000 đồng và đã sử dụng số tiền này để đánh bạc. Đến 21 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thùy D đang đánh bạc với nhau thì bị Công An huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 104 quân bài Tu lơ khơ đã qua sử dụng và số tiền tại chiếu bạc là 1.150.000 đồng. Thu giữ số tiền 500.000 đồng của D để trong túi xách vứt ra giữa chiếu bạc, thu tại chỗ ngồi của D 450.000 đồng, thu tại túi áo bên trái của L 7.000.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 9.100.000 đồng (Chín triệu, một trăm nghìn đồng). Trong đó, Nguyễn Thị T sử dụng 500.000 đồng, Hoàng Thị Thùy D sử dụng 1.500.000 đồng và Nguyễn Thị L sử dụng 7.100.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thùy D về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2.1] Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để thu lợi bất chính. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đánh giá vai trò, nhân thân, mức độ tham gia, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, tuy nhiên, cần đánh giá mức độ, vị trí, vai trò của từng bị cáo để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị T, khi L và D đến nhà bị cáo chơi, bị cáo đã rủ rê L và D đánh bạc và có thu tiền hồ khi có người “ù”. Nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, bị cáo có bố là thương binh. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có số tiền đánh bạc ít nhất, số tiền bị cáo thu hồ không lớn (100.000 đồng). Vì vậy cần xem xét cho bị cáo hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị L, khi được T rủ rê thì hưởng ứng ngay, bị cáo có số tiền đánh bạc lớn nhất trong vụ án và là người cho bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D vay tiền để đánh bạc. Nên cũng cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Do các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị L có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D, có nhân thân xấu, ngày 29/6/2020 bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Lần phạm tội này xảy ra sau khi bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc đã bị xét xử vào ngày 29/6/2020 sau một thời gian rất ngắn. Mặc dù bị cáo không có tiền để đánh bạc nhưng vẫn vay tiền để đánh bạc để thoả mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân. Bị cáo được tại ngoại nhưng bất chấp pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép khi được rủ rê và hưởng ứng ngay. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đối với hành vi phạm tội bị cáo bị xét xử ngày 29/6/2020, do bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên cần xem xét cho bị cáo hưởng thêm tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, bị cáo có bố là thương binh

nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hơn nữa bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Đối với các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị L bị xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Đối với anh Nguyễn Văn Xô V là chồng của bị cáo Nguyễn Thị T khi biết các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép đã ngăn cản không cho đánh. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An không xử lý hình sự đối với anh Nguyễn Văn Xô V là đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

-104 quân bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.150.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, số tiền 500.000 đồng thu giữ trong túi da của Hoàng Thị Thuỳ D vớt ra giữa chiếu bạc, số tiền 450.000 đồng thu tại chỗ ngồi của Hoàng Thị Thuỳ D, 7.000.000 đồng thu tại túi áo bên trái của Nguyễn Thị L. Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo là 9.100.000 đồng (Chín triệu, một trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết vụ án là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thuỳ D phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T;

Xử phạt: Nguyễn Thị T 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; Điều 54; điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị L;

Xử phạt: Nguyễn Thị L 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

*** Áp dụng:** Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D;

Xử phạt: Hoàng Thị Thuỳ D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 01/4/2020.

*** Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Thị Thuỳ D.

Bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị L phải thi hành khoản tiền phạt 1(Một) lần trong thời hạn 6 (Sáu) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 104 quân bài tú lơ khơ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.150.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, số tiền 500.000 đồng thu giữ trong túi da của Hoàng Thị Thuỳ D, số tiền 450.000 đồng thu tại chỗ ngồi của Hoàng Thị Thuỳ D, 7.000.000 đồng thu tại túi áo bên trái của Nguyễn Thị L. Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo tịch thu sung quỹ Nhà nước là 9.100.000 đồng (Chín triệu, một trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 01/7/2020 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An) và (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2020 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Nghệ An).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị L và Hoàng Thị Thuỳ D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A
- Chi cục THADS A;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Lệ Hằng

